

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KON TUM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

Đắk Hà, ngày 03 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST- HNGĐ, ngày 10 tháng 4 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đoàn Thị C, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị C và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đoàn Thị C và anh Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*:

+ Giao con chung Nguyễn Thanh T, sinh ngày 29/12/2015 cho chị Đoàn Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

+ Giao con chung Nguyễn Thành C1, sinh ngày 29/01/2017 cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Đoàn Thị C và anh Nguyễn Văn Q không ai phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Án phí dân sự sơ thẩm là: 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Chị Đoàn Thị C nhận chịu toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/23 số 0001489 ngày 09-4-2025 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả lại cho chị Đoàn Thị C 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn thừa theo biên lai thu tiền nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã Đắk Ngok, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Tiến